

Số: 24/NQ-HĐND

Thuận Châu, ngày 13 tháng 7 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

**Phê duyệt danh mục các công trình thực hiện duy tu, bảo dưỡng
từ nguồn vốn sự nghiệp chương trình 135 năm 2020**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU
KHOÁ XX, KỲ HỌP THỨ 15**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 1722/QĐ-TTg ngày 02/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020; Quyết định số 41/2016/QĐ-TTg ngày 31/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế quản lý, điều hành thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; Thông tư số 15/2017/TT-BTC ngày 15/02/2017 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020; Thông tư số 01/2017/TT-UBND ngày 10/5/2017 của Ủy ban Dân tộc quy định chi tiết thực hiện Dự án 2 (Chương trình 135) thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020; Nghị quyết số 55/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của HĐND tỉnh Sơn La quy định cụ thể một số nội dung về quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2017 - 2020 trên địa bàn tỉnh; Hướng dẫn số 698/HD-BDT ngày 06/12/2017 của Ban Dân tộc tỉnh về thực hiện công tác quản lý, vận hành và duy tu bảo dưỡng công trình cơ sở hạ tầng ở các xã, bản thuộc Chương trình 135 trên địa bàn tỉnh Sơn La giai đoạn 2017 - 2020; Quyết định số 336/QĐ-UBND ngày 19/02/2020 của UBND huyện Thuận Châu về việc giao bổ sung kinh phí cho các xã thuộc nguồn vốn Chương trình 135 năm 2020 (vốn sự nghiệp);

Xét Tờ trình số 425/TTr-UBND ngày 29/6/2020 của UBND huyện Thuận Châu về việc phê duyệt danh mục các công trình thực hiện duy tu, bảo dưỡng từ nguồn vốn sự nghiệp chương trình 135 năm 2020; Báo cáo thẩm tra số 10/BC-KTXH ngày 08/7/2020 của Ban kinh tế - xã hội HĐND huyện; tổng hợp ý kiến thảo luận và biểu quyết của các Đại biểu HĐND huyện tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt danh mục các công trình thực hiện duy tu, bảo dưỡng từ nguồn vốn sự nghiệp chương trình 135 năm 2020 gồm các nội dung như sau:

1. Số lượng công trình thực hiện duy tu, bảo dưỡng: 48 công trình (có danh mục các công trình kèm theo)
2. Chủ đầu tư: UBND các xã (theo phụ lục đính kèm)
3. Địa điểm thực hiện: Trên địa bàn các xã (theo phụ lục đính kèm)
4. Nội dung, quy mô thực hiện: (theo phụ lục đính kèm)
5. Nguồn vốn thực hiện: Kinh phí duy tu, bảo dưỡng đã giao cho các xã tại Quyết định số 336/QĐ-UBND ngày 19/02/2020 của UBND huyện và nguồn vốn dân góp.

6. Thời gian thực hiện: Năm 2020.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. HĐND huyện giao UBND huyện chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết đảm bảo tuân thủ theo các quy định hiện hành của Nhà nước

2. Giao Thường trực HĐND, các Ban HĐND, các vị Đại biểu HĐND huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được HĐND huyện Thuận Châu khoá XX, kỳ họp thứ 15 thông qua ngày 10 tháng 7 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày thông qua.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- Trung tâm thông tin tỉnh;
- Thường trực Huyện uỷ;
- Thường trực HĐND, UBND huyện;
- UBMT Tổ quốc Việt Nam huyện;
- Các Ban HĐND và Đại biểu HĐND huyện khoá XX;
- Cổng thông tin điện tử huyện;
- Các cơ quan, đơn vị trong huyện;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, D.Trung 120b.

CHỦ TỊCH



Thào A Súa

PHỤ LỤC

Danh mục các công trình thực hiện duy tu, bảo dưỡng trên địa bàn các xã từ nguồn vốn sự nghiệp Chương trình 135 năm 2020

(Kèm theo Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 13/7/2020 của Hội đồng nhân dân huyện Thuận Châu)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT		Tên công trình	Địa điểm thực hiện	Nội dung duy tu, bảo dưỡng	Khái toán phần nguồn vốn NSNN	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7
1	1	Đường giao thông bản Bôm Pao	Chiềng Ly	San gạt ổ gà, vệt bánh xe, tạo phẳng nền đường, hót sạt, khơi rãnh thoát nước	40,0	
	2	Đường giao thông bản Hán		Xây kè chống sạt lở đường	29,0	
2	3	Đường giao thông bản Mảy	Chiềng Pắc	Sửa chữa, kè đường bị sạt lở do mưa lũ	55,0	
3	4	Nước sinh hoạt bản Kia	Liệp Tè	Sửa chữa bể chứa nước đầu nguồn; sửa chữa, thay thế ống dẫn nước bị hỏng	41,0	
	5	Nước sinh hoạt bản Chà Lào		Sửa chữa bể chứa nước đầu nguồn; sửa chữa, thay thế ống dẫn nước bị hỏng	46,0	
4	6	Đường giao thông bản Chùn	Thôm Mòn	San gạt ổ gà, vệt bánh xe, tạo phẳng nền đường, hót sạt, khơi rãnh thoát nước, phát quang hai bên đường; đổ bê tông đoạn thường xuyên bị ảnh hưởng mưa lũ	50,0	
	7	Nước sinh hoạt bản Chùn		Sửa chữa các bể thu, bể điều hòa, sửa chữa, thay thế các đoạn ống nước bị hư hỏng	17,0	
5	8	Nước sinh hoạt bản Nà Hốc	Bó Mười	Sửa chữa, thay mới ống dẫn nước, trụ vôi, van bị hỏng	17,0	
	9	Đường giao thông bản Nà Viêng		San gạt ổ gà, vệt bánh xe, tạo phẳng nền đường, bạt ta luy chỗ cua, hót sạt, khơi rãnh thoát nước, phát quang hai bên đường	60,0	
6	10	Nước sinh hoạt bản Nong Ổ	Bon Phặng	Sửa chữa bể chứa nước đầu nguồn; sửa chữa, thay thế ống dẫn nước bị hỏng	30,0	
	11	Cầu vào nhà văn hóa bản Tát		Sửa chữa 2 mố cầu, mặt cầu	30,0	

STT		Tên công trình	Địa điểm thực hiện	Nội dung duy tu, bảo dưỡng	Khái toán phân nguồn vốn NSNN	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7
7	12	Cầu qua suối Họng Cạng, bản Chiềng La	Chiềng La	Kè đá học, láng xi măng mặt cầu	57,0	
8	13	Đường giao thông bản Chao Mùa	Chiềng Ngâm	Sửa chữa mặt đường các đoạn bị hường hỏng, xuống cấp; kè chống sụt lún	20,0	
	14	Đường giao thông bản Tam		Sửa chữa mặt đường các đoạn bị hường hỏng, xuống cấp	40,0	
9	15	Đường giao thông bản Hán	Chiềng Pha	San gạt ổ gà, vệt bánh xe, tạo phẳng nền đường, hót sạt, khơi rãnh thoát nước	50,0	
	16	Đường giao thông bản Huổi Tát		San gạt ổ gà, vệt bánh xe, tạo phẳng nền đường, hót sạt, khơi rãnh thoát nước	18,0	
10	17	Đường giao thông lên khu sản xuất bản Kiềng	Mường É	San gạt ổ gà, vệt bánh xe, tạo phẳng nền đường, hót sạt, khơi rãnh thoát nước, phát quang hai bên đường	60,0	
	18	Đường giao thông lên khu sản xuất bản Phát Chập		San gạt ổ gà, vệt bánh xe, tạo phẳng nền đường, hót sạt, khơi rãnh thoát nước, phát quang hai bên đường	36,0	
11	19	Nước sinh hoạt bản Phé	Mường Khiêng	Sửa chữa, thay mới ống dẫn nước, khóa van bị hỏng	42,0	
	20	Thủy lợi phai Piềng, bản Khiêng		Sửa chữa hệ thống mương bị hư hỏng dài 200m	60,0	
12	21	Cống thoát nước bản Nguồn	Muổi Nội	Mở rộng cống để thoát lũ	55,0	
13	22	Đường giao thông nội bản Huổi Lọng	Nong Lay	Sửa chữa, đổ bê tông nền đường, mặt đường bị bong tróc, xuống cấp	60,0	
14	23	Kênh thủy lợi Huổi Chum, bản Còng	Phổng Lãng	Sửa chữa, xây kè 2 bên bờ kênh	50,0	
	24	Kênh thủy lợi bản Lãng Nội		Sửa chữa, đổ đáy mặt kênh	26,0	
15	25	Đường giao thông bản Púng Mé	Púng Tra	San gạt ổ gà, vệt bánh xe, tạo phẳng nền đường, rải đá cấp phối, sửa kè đường chắn nước	20,0	
	26	Đường giao thông bản Púng A		Kè rọ đá chống sạt lở, làm cống qua đường	49,0	
16	27	Nước sinh hoạt bản Bay B	Tông Cọ	Thay ống sắt, thay khóa điều tiết, van điều hòa	52,0	
	28	Thủy lợi bản Cọ		Sửa chữa, thay mới ống dẫn nước	15,0	

STT		Tên công trình	Địa điểm thực hiện	Nội dung duy tu, bảo dưỡng	Khái toán phân nguồn vốn NSNN	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7
17	29	Nước sinh hoạt khu giãn dân bản Mỏ, Ten Muông	Chiềng Bôm	Sửa chữa, thay mới ống dẫn nước	46,0	
	30	Cầu qua suối bản Lái		Xây 2 mố cầu, đổ thanh dầm, tấm bê tông cốt thép	53,0	
18	31	Thủy lợi Huổi Hoi 2, bản Buồng Khoang	Bản Lâm	Kè rọ thép bằng đá học chống sạt lở	35,0	
	32	Thủy lợi bản Buồng Khoang		Kè rọ thép bằng đá học chống sạt lở	32,0	
19	33	Nước sinh hoạt bản Pha Khuông	Co Mạ	Sửa chữa bể chứa nước đầu nguồn; sửa chữa, thay thế ống dẫn, vòi nước bị hỏng	60,0	
	34	Nước sinh hoạt bản Co Nghè B		Sửa chữa, thay thế ống dẫn, trụ vòi, vòi nước bị hỏng	40,0	
20	35	Đường giao thông bản Há Khúa - Thẳm Xét	Co Tông	San gạt ổ gà, vệt bánh xe, tạo phẳng nền đường, hót sạt, khơi rãnh thoát nước, phát quang hai bên đường	52,0	
	36	Nước sinh hoạt bản Co Cài		Sửa chữa thay mới ống dẫn nước bị hỏng	30,0	
21	37	Đường giao thông bản Huổi Lanh	É Tông	San gạt ổ gà, vệt bánh xe, tạo phẳng nền đường, hót sạt, khơi rãnh thoát nước, phát quang hai bên đường	55,0	
	38	Đường giao thông bản Nong Lạnh		Thay thế 6 vị trí ống cống thoát nước qua đường	20,0	
22	39	Đường giao thông bản Co Nhừ - Há Tàu	Long Hẹ	San gạt ổ gà, vệt bánh xe, tạo phẳng nền đường, hót sạt, khơi rãnh thoát nước, phát quang hai bên đường	42,0	
	40	Đường giao thông bản Há Tàu - Pá Uổi		San gạt ổ gà, vệt bánh xe, tạo phẳng nền đường, hót sạt, khơi rãnh thoát nước, phát quang hai bên đường	40,0	
23	41	Đường giao thông bản Bánh Ó - Hát Pang	Mường Bám	San gạt ổ gà, vệt bánh xe, tạo phẳng nền đường, đào rãnh thoát nước hai bên	40,0	
	42	Đường giao thông bản Nậm Ún - Phèn		San gạt ổ gà, vệt bánh xe, tạo phẳng nền đường, đào rãnh thoát nước hai bên	57,0	
24	43	Nước sinh hoạt bản Tăng	Nậm Lầu	Sửa chữa bể chứa nước, đập đầu mố; sửa chữa, thay thế ống dẫn nước bị hỏng	60,0	
	44	Nước sinh hoạt bản Thẳm Phé		Sửa chữa đập đầu mố; sửa chữa, thay thế ống dẫn nước bị hỏng	45,0	

STT		Tên công trình	Địa điểm thực hiện	Nội dung duy tu, bảo dưỡng	Khái toán phân nguồn vốn NSNN	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7
25	45	Nước sinh hoạt bản Tinh Lá	Pá Lông	Sửa chữa bể chứa nước đầu nguồn; sửa chữa, thay thế ống dẫn nước, van khóa bị hỏng	29,0	
	46	Nước sinh hoạt bản Tịa		Sửa chữa bể chứa nước đầu nguồn; sửa chữa, thay thế ống dẫn nước, van khóa bị hỏng	50,0	
26	47	Nước sinh hoạt trung tâm xã, bản Kẹ	Phổng Lập	Sửa chữa, thay thế 2 máy bơm trực đứng	52,0	
	48	Đường giao thông bản Nà Khoang - Pá Sàng		San gạt ổ gà, vệt bánh xe, tạo phẳng nền đường, khơi rãnh thoát nước	23,0	
		TỔNG CỘNG			1.986,0	